

Số: 01 /CK-SC

Nghĩa Đức, ngày 01 tháng 7 năm 2024

Phụ lục I

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC THỰC
HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC
PHỔ THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN¹**

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TRƯỜNG MẦM NON SƠN CA**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm: 2023 - 2024**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: TRƯỜNG MẦM NON SƠN CA

2. Địa chỉ:

Địa chỉ: Tổ 4, P. Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông;

Email: soncagianghia@gmail.com

3. Loại hình cơ sở giáo dục:

Loại hình: Trường công lập.

Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND thành phố Gia Nghĩa

Tên nhà đầu tư thành lập: UBND thành phố Gia Nghĩa.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

- **Tầm nhìn:** Một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả, nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên khẳng định bản thân, phục vụ học lên cấp học cao hơn. Học sinh có những kỹ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống.

- **Sứ mệnh:** Xây dựng một đơn vị có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

- **Mục tiêu:** Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Là mô hình giáo dục phù hợp theo xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

5. Quá trình hình thành và phát triển

Trường Mầm non Sơn Ca được thành lập ngày 25 tháng 06 năm 2009 theo Quyết định số 313/QĐ-UBND của UBND thị xã Gia nghĩa nay là thành phố Gia Nghĩa. Khi mới thành lập trường có 04 lớp học. Đến nay trường có tổng diện tích đất 100100,8 m²; trong đó diện tích xây dựng là 1.738 m², diện tích sân chơi 1.296 m². Trường có 14 phòng học,

05 phòng làm việc, 02 phòng đa chức năng, 01 nhà bếp, 01 phòng y tế, 01 phòng bảo vệ và một số công trình phụ khác.

Hiện trường có tổng số phòng học: 9 lớp; Trẻ được ăn bán trú tại trường 100%. Trường được xây dựng kiên cố với 01 dãy hai tầng và 01 dãy ba tầng, cảnh quan sư phạm thoáng mát, xanh, sạch, đẹp, an toàn; khuôn viên trường trồng nhiều cây xanh. Điều kiện cơ sở vật chất khá đầy đủ, bếp ăn bán trú đảm bảo tuyệt đối về an toàn vệ sinh thực phẩm phục vụ tốt trong việc chăm sóc sức khỏe học sinh. Trình độ chuyên môn 100% giáo viên đạt trên chuẩn.

6. Thông tin người đại diện pháp luật:

Họ tên: Trần Thị Sen

Chức vụ: Hiệu trưởng;

Địa chỉ nơi làm việc: Đường Nguyễn Biểu, Tổ 4, Phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Điện thoại: 0935.484.624

Thư điện tử: senonca@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a) Trường Mầm non Sơn Ca được thành lập ngày 25 tháng 06 năm 2009 theo Quyết định số 313/QĐ-UBND của UBND thị xã Gia nghĩa nay là thành phố Gia Nghĩa. Quyết định công nhận Hội đồng trường: Quyết định số 1334/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc thành lập Hội đồng trường Tiểu học N'Trang Long.

b) Quyết định thành lập Hội đồng trường: Quyết định 1336 /QĐ-UBND ngày 19/10/2022 của UBND thành phố Gia Nghĩa, quyết định về thành lập Hội đồng trường Mầm non Sơn Ca, nhiệm kỳ 2022 – 2027; Quyết định số 27/QĐ-SC ngày 23 tháng 9 năm 2024 về việc phân công nhiệm vụ Hội đồng trường MN Sơn Ca nhiệm kỳ 2022-2027.

TT	Họ tên	Chức vụ	Chức vụ trong Hội đồng
01	Bà Trần Thị Sen	- Bí thư Chi bộ, hiệu trưởng;	Chủ tịch HĐ
02	Bà Huỳnh Thị Lệ Quyên	- Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch HĐ
03	Bà Trần Thị Oanh	- Phó hiệu trưởng, CTCĐ	Thành viên
04	Bà Nguyễn Thị Hằng	- Tổ trưởng khối Lá	Thành viên
05	Bà Nguyễn Thị Lý	- Giáo viên	Thư ký hội đồng
06	Bà Trần Thị Lệ Nghĩa	- Tổ trưởng nhà trẻ, mầm	Thành viên
07	Bà Nguyễn Thị Kim Lộc	- Tổ trưởng khối chồi	Thành viên
08	Bà Lê Thị Bảo Yên	- Tổ trưởng văn phòng	Thành viên
09	Ông Đinh Trọng Long	- Công chức VHXH phường Nghĩa Đức	Thành viên

10	Ông Đỗ Tuấn Anh	- Trưởng Ban đại diện CMHS	Thành viên
----	-----------------	----------------------------	------------

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm ban giám hiệu

Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 về việc bổ nhiệm viên chức quản lý của UBND thành phố Gia Nghĩa đối với bà Trần Thị Sen, hiệu trưởng trường trường MN Sơn Ca.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động.

Trường ban hành Quyết định số 25/QĐ-SC ban hành quy chế tổ chức và hoạt động trường MN Sơn Ca.

đ) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể

Trường Mầm non Sơn Ca được thành lập ngày 25 tháng 06 năm 2009 theo Quyết định số 313/QĐ-UBND của UBND thị xã Gia nghĩa nay là thành phố Gia Nghĩa. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục:

e) Họ tên: Trần Thị Sen, Điện thoại: 0935.484.624

Chức vụ: Hiệu trưởng, Địa chỉ Email: sonsonca@gmail.com

Địa chỉ nơi làm việc: Tổ 4, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Nhiệm vụ, trách nhiệm:

Xây dựng kế hoạch năm học, tháng. Tổ chức họp liên tịch nhà trường để bàn bạc thống nhất kế hoạch, tổ chức cho các đoàn thể, tổ chuyên môn thực hiện kế hoạch hàng tháng.

Tổng hợp, nhận xét kết quả công tác hàng tuần, có biện pháp điều chỉnh, chỉ đạo khắc phục những tồn tại thiếu sót, báo cáo trước hội đồng nhà trường vào phiên họp hội đồng sư phạm trong tháng.

Trực tiếp quản lý công tác của giáo viên, nhân viên theo nhiệm vụ đã giao, thường xuyên kiểm tra giáo viên trong công tác giảng dạy và trong các hoạt động giáo dục khác.

Tham gia giảng dạy 02 giờ trong một tuần; được hưởng chế độ phụ cấp và các chính sách ưu đãi theo quy định.

Ngoài việc thực hiện kế hoạch kiểm tra chuyên môn, còn có biện pháp quản lý chặt chẽ công tác hành chính văn phòng như: công tác văn thư lưu trữ các văn bản, lưu trữ các loại hồ sơ sổ sách, chế độ kế toán,... theo qui định.

Tổ chức thực hiện các công việc theo yêu cầu của cơ quan cấp trên theo đúng nội dung và thời gian qui định. Tiếp nhận và giải quyết các đơn thư tố cáo khiếu nại về công tác giáo dục và giảng dạy, những công việc có liên quan đến công tác dân chủ trong tổ chức nhà trường.

Tham mưu cho chi bộ, chính quyền địa phương và cấp trên về công tác xây dựng CSVN nhà trường và các vấn đề liên quan đến sự nghiệp phát triển giáo dục.

Ra các quyết định liên quan đến công tác tổ chức, công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

	tế											
5	Nhân viên khác: Bảo vệ	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	14	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	14	1,9
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	100100,8	
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	1.296	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	1,504	
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	0	
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	16	
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	1.296	
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	53	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	53	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	134,5	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	9	1
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn	0	

	thiếu so với quy định		
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	5	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	6	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi:	8	

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Căn cứ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục cơ sở, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên của BGD&ĐT. Trường mầm non Sơn Ca tự đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt trường chuẩn Quốc Gia mức độ 1.

2. Kết quả đánh giá ngoài: Năm học 2023 – 2024 trường MN Sơn Ca được UBND tỉnh Đắk Nông công nhận trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1 theo Quyết định số 1845/QĐ-UBND ngày 29/12/2023.

Hàng năm nhà trường đều có kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MẦM NON

1. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học 2023-2024.

- Tổng số nhóm lớp:

Nhóm , lớp	Số nhóm, lớp	Số học sinh	Số giáo viên
Lớp nhà trẻ	2	35	2/lớp
Lớp 3-4 tuổi	2	44	2/lớp
Lớp 4-5 tuổi	3	58	2/lớp
Lớp 5-6 tuổi	2	63	2/lớp
Tổng cộng	9	200	18

- 100% học sinh học bán trú tại trường

- 100% nhóm, lớp thực hiện tốt chủ đề của năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”

- Tích cực tổ chức cho trẻ hoạt động thực hành, trải nghiệm thường xuyên, chuẩn bị các hệ điều kiện tốt nhất cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1.

- Đã tổ chức cho trẻ tham gia hoạt động trải nghiệm “ hội xuân cho bé”.

- Tổ chức trải nghiệm tham quan “Doanh trại bộ đội”
- Tổ chức trải nghiệm “Tham quan trường tiểu học”

2. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em năm học cũ, năm 2023 – 2024:

- a. Tổng số trẻ em: 200 học sinh
- b. Số trẻ em học nhóm, lớp ghép: 0
- c. Số trẻ em học 2 buổi/ngày: 200 học sinh
- d. Số trẻ em học được tổ chức ăn bán trú: 200 học sinh
- đ. Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ: 200 học sinh
- e. Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi: 100% trẻ em 05 tuổi đến trường
- g. Số trẻ em khuyết tật: 0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH:

*** Nguồn kinh phí không tự chủ:**

- Số dư năm trước chuyển sang: 0 đồng
 - Số kinh phí được cấp năm 2024: 73.515.000 đồng
- Trong đó:
- KP hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ theo NĐ 81/2021/NĐ-CP: 0 đồng
 - KP hỗ trợ ăn trưa cho trẻ theo NĐ 105/2018/NĐ-CP: 0 đồng
 - Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị quyết 11/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Đắk Nông: 0 đồng
 - Số kinh phí đã sử dụng đến 24/9/2024: 46.215.000 đồng
 - Số kinh phí còn lại tại KBNN: 27.300.000 đồng

*** Nguồn kinh phí tự chủ:**

- Số dư năm trước chuyển sang: 0 đồng
 - Số kinh phí được cấp năm 2024: 3.366.566.000 đồng
 - Số kinh phí đã sử dụng đến 24/9/2024: 2.493.742.242 đồng
- Trong đó:
- Chi tiền lương và các khoản nộp BHXH: 2.302.554.000 đồng
 - Chi hoạt động, chuyên môn: 191.188.242 đồng
 - Số kinh phí còn lại tại KBNN: 872.823.758 đồng

*** Học phí**

- Số dư năm trước chuyển sang: 46.860.000 đồng
- Thu học phí năm học 2023-2024: 51.870.000 đồng
- Số kinh phí đã sử dụng đến 24/09/2024: 0 đồng

- Số kinh phí còn lại tại KBNN: 98.730.000 đồng

*** Nguồn quỹ thỏa thuận của CMHS năm học 2023-2024:**

Khoản thu	Tồn đầu kỳ	Thu	Chi	Tồn cuối kỳ
Tiền ăn	499.077	684.618.285	684.849.800	267.562
Bổ sung đồ dùng bán trú	0	33.700.000	33.700.000	0
Nấu ăn	0	166.200.000	166.200.000	0
Chăm sóc giấc ngủ	0	198.360.000	198.360.000	0
Nước uống	7.106.198	13.272.000	13.694.000	6.684.198
Dọn nhà vệ sinh lớp học	20.000	16.590.000	16.610.000	0

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

100% CBQL, GV, NV có quan điểm lập trường tư tưởng vững vàng. Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng, chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của ngành, tham gia học tập các Nghị quyết, Chỉ thị, các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị.

100% đội ngũ CB, QL, GV, NV có phẩm chất đạo đức cách mạng, phẩm chất đạo đức nhà giáo và phát huy tính tiên phong, gương mẫu, có ý thức xây dựng tập thể nhà trường vững mạnh. Tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, Công đoàn, chi đoàn đạt vững mạnh.

2. Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới

- Thực hiện tốt công tác tham mưu đảm bảo đủ số lượng GV theo quy định, bố trí tối thiểu 02 GV/lớp; nhằm bảo đảm công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, đặc biệt bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường; chủ động tham mưu đảm bảo điều kiện đội ngũ thực hiện Chương trình GDMN mới.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành. Triển khai hiệu quả chất lượng công tác Hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn CBQL, GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục Kế hoạch số 471/KH-BGDĐT ngày 04/5/2024 của Bộ GDĐT Ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục năm học 2024 -2025.

- Bồi dưỡng đội ngũ để chuẩn bị thực hiện Chương trình GDMN mới; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các tổ, nhóm, GV khuyến khích CBQL, GVMN tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau; quan tâm bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GVMN và GV người DTTS, hỗ trợ GV sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

3. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong GDMN, đặc biệt trong công tác quản trị, quản lý, trong tổ chức hoạt động của cơ sở GDMN. Cập nhật kịp thời đầy đủ số liệu lên phần mềm CSDL ngành; triển khai rà soát, chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý để

khai thác, sử dụng.

- Phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong GDMN.

- Khuyến khích khai thác, sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học, lập kế hoạch giáo dục, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, phần mềm dinh dưỡng của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

- Đối với kế toán thực hiện phần mềm misa và phần mềm quản lý tài sản

- Đối với cán bộ quản lý. Giáo viên có phần mềm F.Bot, X.Bot, edubot.

- Đối với nhân viên có phần mềm đánh giá khen thưởng, viên chức...

- Ngoài ra nhà trường còn có phần mềm quản lý văn bản, phần mềm quản lý học sinh (Cơ sở dữ liệu ngành)...

Trên đây là nội dung công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT về Quy định công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân của Trường mầm non Sơn Ca.

Nơi nhận:

- PGDDT (b/c);
- Website nhà trường;
- Bảng tin;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lorần Thị Sen

